

Số: 50/2020/QĐST-HNGĐ

*Quan Hóa, ngày 24 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Hà Thị H – Sinh năm 1989

Trú tại: Khu 4, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CMND 172568033, cấp ngày 06/8/2013; Nơi cấp: Công an Thanh Hóa.

**Bị đơn:** Anh Hà Việt S – Sinh năm 1973

Trú tại: Khu 4, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CMND 172565299, cấp ngày 23/7/2007; Nơi cấp: Công an Thanh Hóa

Căn cứ vào điều 28, điều 35, điều 146, điều 147, điều 212, điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 147, điều 148 và điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 58, điều 68, điều 69, điều 71, điều 72, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điều 3; điều 6; khoản 7 điều 26; khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị H, sinh năm 1989 và anh Hà Việt S, sinh năm 1973.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Hà Việt S thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa anh chị Hà Thị H và anh Hà Việt S chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 29, quyền số 01 ngày 29/12/2008 của Ủy ban nhân dân xã Hồi Xuân (Nay là UBND thị trấn Hồi Xuân), huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp cho anh Hà Việt S và chị Hà Thị H không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 02 con chung, tên các cháu là: Hà Thanh H, sinh ngày 10/8/2009 và cháu Hà Minh C, sinh ngày 13/10/2012, hiện các cháu đang ở với bố, các cháu phát triển bình thường về thể chất, trí lực; Quá trình giải quyết vụ án, cháu Hà Thanh H có nguyện vọng muốn được ở với mẹ, Cháu Hà Minh C có nguyện vọng muốn được ở với bố, chị Hà Thị H và anh Hà Việt S cũng tự nguyện, thống nhất, theo nguyện vọng của các cháu, đó là: Giao cháu Hà Thanh H, sinh ngày 10/8/2009 cho chị Hà Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi), giao cháu Hà Minh C, sinh ngày 13/10/2012 cho anh Hà Việt S là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Hà Thị H và anh Hà Việt S đều có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận và thống nhất, không ai phải cấp phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, các đương sự đều có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung, khi có căn cứ của pháp luật;

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hà Thị H và anh Hà Việt S đều thống nhất mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm. Chấp nhận chị Hà Thị H đã nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí HN&GD sơ thẩm, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0004336 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị Hà Thị H được nhận lại 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Anh Hà Việt S phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ điều 30 luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa;
- Nguyên đơn Hà Thị H;
- Bị đơn Hà Việt S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Dũng**